

Vn-index
1105,56 +0,49% ↑ 145 59 ↓ 134



Hnx-index
123,97 +0,67% ↑ 92 199 ↓ 94



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Sau 2 phiên giảm mạnh kiểu bị “đánh úp” trước đó, thị trường hôm nay có phiên giao dịch giằng co khi các chỉ số biến động trong biên độ hẹp cùng thanh khoản sụt giảm mạnh. Nhà đầu tư tỏ ra thận trọng và chờ đợi điểm cân bằng của thị trường trước khi tham gia trở lại. Tâm lý chột lì “nghỉ Tết” sớm của khối nội là một phần lý do khiến dòng tiền suy yếu. Nhưng ở chiều khác thì khối ngoại vẫn giữ “phong độ” mua ròng mạnh của mình, qua đó hỗ trợ đáng kể cho thị trường đặc biệt là chỉ số Vn-index và nhóm cổ phiếu trụ. Chúng tôi cho rằng kịch bản thị trường giao dịch “giằng co” và tích lũy sẽ còn tiếp tục trong tuần giao dịch tới. Sau đó sự quay trở lại của dòng tiền nội cộng hưởng với dòng tiền ngoại sẽ giúp thị trường sôi động hơn sau kỳ nghỉ lễ. Bên cạnh nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán và cổ phiếu trụ vẫn đang hút tiền thì nhà đầu tư cũng nên chú ý nhóm cổ phiếu dầu khí với triển vọng giá dầu tăng và “hàng khủng” như lọc hóa dầu Bình Sơn, PV oil và PV power niêm yết bán vốn ra bên ngoài.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Đồ thị ngày chỉ số Vn-index đang nhận được sự hỗ trợ quan trọng của đường MA 5 ngày trong khi đó Hnx –index tỏ ra suy yếu hơn khi cần đến đường hỗ trợ MA 20 ngày. Sự sụt giảm của khối lượng giao dịch và các chỉ báo thành phần như RSI và MFI cho thấy sự thoái lui tạm thời của dòng tiền và chịu áp lực điều chỉnh kỹ thuật. Nhiều khả năng các chỉ số sẽ giao dịch tụt lũy đi ngang trong biên độ hẹp tuần giao dịch tới. Trong khi đó trên đồ thị tuần kênh xu hướng tăng giá trung hạn vẫn không có nhiều thay đổi.

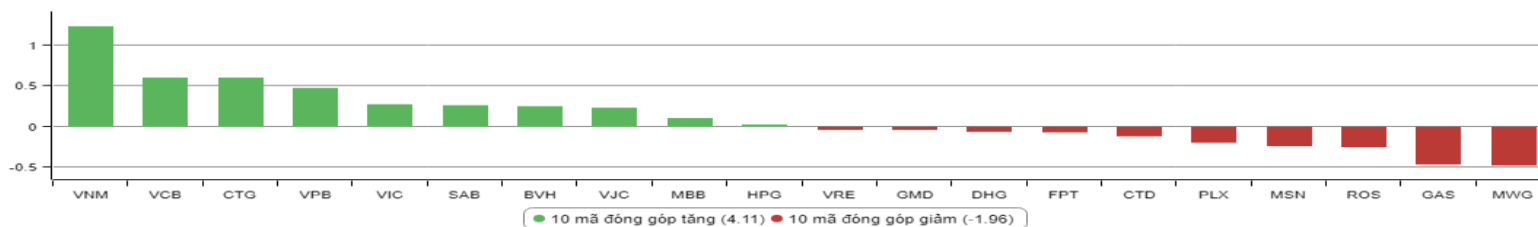
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Với việc thị trường có thể tích lũy đi ngang trong tuần giao dịch tới với thanh khoản sụt giảm thì cơ hội tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn sẽ ít đi. Nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế giao dịch, hoặc chỉ trading trên cổ phiếu có sẵn. Có thể gia tăng tích lũy cổ phiếu trong những nhịp giảm mạnh quá đà nếu có của thị trường để bán ra sau kỳ nghỉ Tết.

Duy trì tỷ trọng và tập trung giao dịch tại nhóm cổ phiếu: vốn hóa lớn (trụ), dầu khí, ngân hàng, chứng khoán, hàng không, thủy điện, tiêu dùng, bảo hiểm, thép, bất động sản, thủy sản, dệt may nhờ kết quả kinh doanh tích cực và triển vọng tăng giá. Nhà đầu tư cũng nên chú ý đến nhóm cổ phiếu Nhà nước thoái vốn như: FPT, BMI, BMP, VCG, DVN, VGC, DIG, TVN... Nhà đầu tư được khuyến nghị giữ tỷ trọng cao cổ phiếu trụ (vốn hóa lớn) vốn được hưởng lợi từ hoạt động mua ròng của khối ngoại như: VCB, VIC, VJC, VRE, HDB, PLX, BVH, MSN, SAB,...

Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, và nhóm cổ phiếu đầu cơ penny giai đoạn hiện tại, nhóm cổ phiếu ngành đường, vận tải, cao su tự nhiên...

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

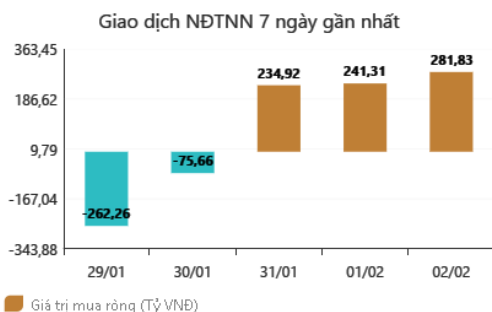
Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lý do
-------------	--------------	---------	----------	--------------	------------	-------

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	9,95	8,65	07/11/2017	11	8.5	-	-		Đã điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25	25,7	27/11/2017	30	22	-	-	-	Chưa chốt
9	VCW	39,9	40	30/11/2017	50	35	-	-	-	Chưa chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	42,7	38	12/12/2017	50	35	-	-	-	Chưa chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2017	+36%	Chưa chốt
14	VCG	25	22,2	18/12/2017	28	20.7	-	-	-	Đã điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,1	8.6	27/12/2017	11	7.7	-	-	-	Chưa chốt
16	PC1	37,8	38,7	04/01/2018	46	36	-	-	-	Chưa chốt
17	SHS	22,3	21,7	09/01/2018	30	19	-	-	-	Chưa chốt
18	TVN	11,5	10	10/01/2018	14	8	-	-	-	Chưa chốt
19	VGG	59,8	62	25/01/2018	75	55	-	-	-	Chưa chốt

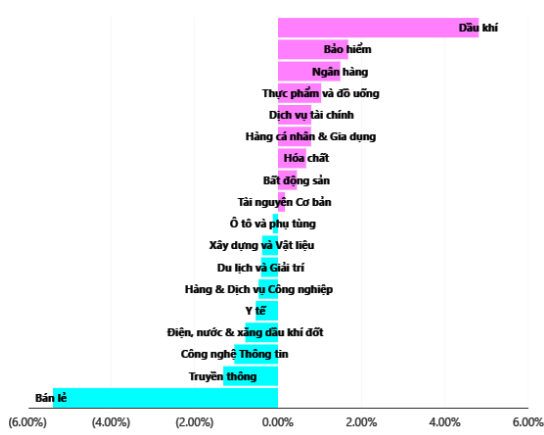
PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



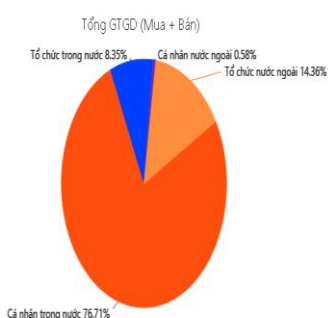
FiinPro®

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



FiinPro®

TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



FiinPro®

Nhiều hiệp định thương mại tự do có hiệu lực trong năm 2018 Trong lĩnh vực kinh tế, nhiều hiệp định thương mại tự do quan trọng được hoàn tất đàm phán hoặc sẽ có hiệu lực, trong đó có Hiệp định thương mại tự do VN - EU (EVFTA). Tính đến nay Việt Nam đã là thành viên của hơn 10 FTA có tính chất toàn cầu và khu vực. Trong năm 2018, Việt Nam cũng cùng các nước vừa kết thúc đàm phán Hiệp định tự do thương mại xuyên Thái Bình Dương (CPTTP) và dự kiến ký kết vào tháng 3-2018. Cùng với EVFTA, hai hiệp định này đều là những hiệp định tự do thương mại có tiêu chuẩn rất cao. **Điều này cho thấy mức độ hội nhập sâu rộng mà độ mở kinh tế ngày càng cao của Việt Nam.**

Giá phân bón vẫn tiếp tục tăng Tính đến hết tháng 1/2018 giá phân bón tăng ở cả thị trường trong nước và thế giới. Dự báo, thời gian tới giá sẽ chịu áp lực vì nguồn cung thiếu hụt từ Trung Quốc – quốc gia sản xuất phân bón lớn trên thế giới. Tại thị trường trong nước, giá phân bón tăng nhẹ 50-150 đồng/kg (1%-2%), đạt 11.650 – 11.800 đồng/kg đối với DAP và Ure 6.600 – 6.850 đ/kg. Nguyên nhân tăng do giá nguyên liệu đầu vào nhập từ các nước đều tăng, bên cạnh đó thuế nhập khẩu cao, kéo giá sản xuất trong nước tăng theo. Theo số liệu thống kê sơ bộ từ TCHQ Việt Nam, trong kỳ 1 tháng 1/2018 cả nước đã nhập siêu 154,3 nghìn tấn phân bón các loại đạt 50,3 triệu USD. Trong đó cả nước đã nhập khẩu 184,9 nghìn tấn trị giá 59,6 triệu USD, tăng 13,8% về lượng và 39,2% về trị giá so với kỳ 2 tháng 12/2017. Giá nhập bình quân tăng 39,22%, đạt 332 USD/tấn. Trong kỳ này phân Kali có lượng nhập về nhiều nhất 41,1 nghìn tấn, trị giá 11,3 triệu USD nhưng so với kỳ 2 tháng 12/2017 giảm 28,1% về lượng và 26% trị giá. Ngược lại, lượng phân NPK chỉ nhập 9,2 nghìn tấn với 2,4 triệu USD, tăng 31,7% về lượng và 30,6% về trị giá. Bên cạnh đó cả nước đã xuất khẩu 30,5 nghìn tấn đạt 27,9 nghìn USD, tăng 9,2% về lượng và 12,73% về trị giá. Giá xuất khẩu bình quân 305,2 USD/tấn, tăng 3,2% so với kỳ 2 tháng 12/2017. Trên thị trường thế giới, giá phân bón đã tăng 5% so với tháng 12/2017, giá bình quân đạt 485 USD/tấn, trong đó DAP 456 USD/tấn tăng 2,4%; MAP 491 USD/tấn tăng 13,3% và Ure 355 USD/tấn, tăng 2,6%. Dự báo, thời gian tới sự thiếu hụt Ure ở Châu Á và khoảng cách lớn giữa giá ở Trung Quốc và các thị trường khác có thể sẽ giữ giá Ure ở mức cao. Trong khi đó, Trung Quốc lại hầu như không xuất khẩu Ure nên người mua Châu Á phải tìm kiếm thu mua tại các thị trường khác, giá có thể sẽ còn tăng nữa. **Giá phân bón tăng sẽ tác động tích cực đến doanh thu và lợi nhuận của các doanh nghiệp phân bón niêm yết trên sàn như: BFC, LAS, CSV, DPM, DCM...**

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
02/02/2018	VN30F1802	0,65%	1.082,00	1.087,00	1.075,60	1.087,00	23.420	2.533,79
02/02/2018	VN30F1803	0,47%	1.093,00	1.098,50	1.086,80	1.098,50	991	108,43
02/02/2018	VN30F1806	0,44%	1.126,90	1.126,90	1.115,10	1.124,90	372	41,71
02/02/2018	VN30F1809	-0,14%	1.145,10	1.156,50	1.140,00	1.147,50	118	13,55

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
AGR	6.420	7,00%	4.904.020	31.290	PPI	1.820	-6,67%	256.060	480
FUCVREIT	9.630	7,00%	5.330	51	PIT	6.000	-6,83%	14.930	89
ASP	8.410	7,00%	395.080	3.304	ABT	31.650	-6,91%	920	30
VPH	12.250	6,99%	344.890	4.019	TIX	36.300	-6,92%	20	1
CTD	205.400	6,98%	694.490	134.672	SCD	27.450	-6,95%	30.580	840

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
V12	13.200	10,00%	11.200	148	ARM	43.800	-9,88%	210	9
NBW	16.700	9,87%	100	2	DGL	31.500	-10,00%	3.200	101
TV3	33.500	9,84%	403	13	TMB	7.200	-10,00%	100	1
CKV	12.400	9,73%	1.020	13	SCJ	2.700	-10,00%	5.210	14
CEO	11.300	9,71%	1.668.040	18.217	SGH	28.800	-10,00%	300	9

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
MWG	126,6	-5.66	146,086.73	VJC	194,5	1.30	105,744.68
VIC	87,2	0.69	129,767.60	HPG	61,1	0.16	41,574.44
E1VFN30	17,9	0.56	84,570.60	HDB	46	0.00	28,878.51
PVD	26,5	3.72	38,612.14	CII	37,6	1.62	17,838.28
PLX	87,8	-0.90	30,801.56	MSN	91	-1.19	16,123.87

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.